

Số: 1203 /QĐ-HVN

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2024-2025

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua; khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Nông nghiệp Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5906/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Nông nghiệp Việt Nam được ban hành kèm theo Nghị quyết số 5813/NQ-HĐHV ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 5835/QĐ-HVN ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam về Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Học viện và theo đề nghị của Trưởng ban Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu thi đua năm học 2024-2025 đối với viên chức và người lao động (theo danh sách đính kèm), cụ thể: công nhận và cấp chứng nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở" cho 14 cá nhân; công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến" cho 195 cá nhân.

Điều 2. Mức tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua đối với mỗi cá nhân là: 2.340.000 đồng đối với "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở" và 702.000 đồng đối với "Lao động tiên tiến".

Tổng số tiền thưởng là: **169.650.000** đồng (Bằng chữ: Một trăm sáu mươi chín triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) được trích từ quỹ khen thưởng của đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Học viện, Trưởng Ban Tổ chức cán bộ, Trưởng Ban Tài chính và Kế toán, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ NN và MT (để b/c);
- Lưu VT, TCCB, PVĐ(10).



Nguyễn Thị Lan

DANH SÁCH VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG DO ĐƠN VỊ CHI TRẢ LƯƠNG
ĐẠT DANH HIỆU CHIẾN SĨ THI ĐUA CƠ SỞ NĂM HỌC 2024-2025
(Kèm theo Quyết định số **1203** /QĐ-HVN ngày **23** tháng **03** năm 2026
của Giám đốc Học viện Nông nghiệp)

STT	Họ và tên	Tên	Mã	Đơn vị	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thùy	Ngân	7	Quản lý du lịch và Lễ hành	2.340.000	
2	Trương Ngọc	Tín	7	Quản lý du lịch và Lễ hành	2.340.000	
3	Vũ Tiến	Dũng	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	2.340.000	
4	Đỗ Thị Hương	Loan	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	2.340.000	
5	Vũ Văn	Quang	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	2.340.000	
6	Nguyễn Xuân	Trường	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	2.340.000	
7	Phạm Quang	Tuân	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	2.340.000	
8	Ngô Sỹ	Đạt	42	Viện Kinh tế và Thê chế nông nghiệp	2.340.000	
9	Bùi Quang	Nguyên	42	Viện Kinh tế và Thê chế nông nghiệp	2.340.000	
10	Đỗ Huy	Thiệp	42	Viện Kinh tế và Thê chế nông nghiệp	2.340.000	
13	Nguyễn Thị Huyền	Trang	47	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vi tảo, Nấm và Dược liệu	2.340.000	
11	Thân Thị	Loan	58	Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh	2.340.000	
12	Nguyễn Bích	Thảo	58	Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh	2.340.000	
14	Đinh Thị	Hà	65	Trung tâm Ngoại ngữ và Đào tạo quốc tế	2.340.000	
Cộng					32.760.000	
Bằng chữ: Ba mươi hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng.						



**DANH SÁCH VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG DO ĐƠN VỊ CHI TRẢ LƯƠNG
ĐẠT DANH HIỆU LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN NĂM HỌC 2024-2025**

(Kèm theo Quyết định số 1203 /QĐ-HVN ngày 23 tháng 03 năm 2026
của Giám đốc Học viện Nông nghiệp)

STT	Họ đệm	Tên	Mã	Bộ môn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Đinh Mai Thùy	Linh	1	Phòng Thí nghiệm Khoa học cây trồng	702.000	
2	Lê Thanh	Lương	1	Rau Hoa Quả và Cảnh quan	702.000	
3	Nguyễn Thị	Thúy	1	Thực vật	702.000	
4	Trịnh Thế	Hung	2	Di truyền Giống gia súc	702.000	
5	Nguyễn Văn	Duy	2	Trung tâm Nghiên cứu liên ngành PTNT	702.000	
6	Nguyễn Thị	Nga	2	Trung tâm Nghiên cứu liên ngành PTNT	702.000	
7	Lê Thị Hồng	Vân	2	Trung tâm Nghiên cứu liên ngành PTNT	702.000	
8	Vũ Thị Mỹ	Huệ	5	Kế hoạch và Đầu tư	702.000	
9	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	5	Kế hoạch và Đầu tư	702.000	
10	Lê Phương	Thảo	5	Kế hoạch và Đầu tư	702.000	
11	Nguyễn Linh	Trung	5	Kinh tế nông nghiệp và Chính sách	702.000	
12	Phạm Thị Tô	Diệu	5	Quản lý kinh tế	702.000	
13	Đỗ Huy	Hùng	5	Quản lý kinh tế	702.000	
14	Phạm Kiều	My	5	Quản lý kinh tế	702.000	
15	Hoàng Thị	Trang	5	Quản lý kinh tế	702.000	
16	Ninh Xuân	Trung	5	Quản lý kinh tế	702.000	
17	Nguyễn Thị	Lụa	9	Bệnh lý thú y	702.000	
18	Vũ Văn	Dũng	9	Bệnh viện Thú y	702.000	
19	Nguyễn Thị Thanh	Hương	9	Bệnh viện Thú y	702.000	
20	Trần Văn	Tiến	9	Bệnh viện Thú y	702.000	
21	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	9	Ngoại sản	702.000	
22	Vũ Minh	Lâm	9	Ngoại sản	702.000	
23	Lại Thu	Hằng	9	Phòng Thí nghiệm trọng điểm CNSH thú y	702.000	
24	Trần Thị	Hiệp	9	Phòng Thí nghiệm trọng điểm CNSH thú y	702.000	
25	Nguyễn Thị Thu	Hương	9	Phòng Thí nghiệm trọng điểm CNSH thú y	702.000	
26	Lê Thị	Luyên	9	Phòng Thí nghiệm trọng điểm CNSH thú y	702.000	
27	Hoàng Thị	Phương	9	Phòng Thí nghiệm trọng điểm CNSH thú y	702.000	
28	Nguyễn Hồng	Thu	9	Phòng Thí nghiệm trọng điểm CNSH thú y	702.000	
29	Vũ Hiền	Anh	12	Công nghệ vi sinh	702.000	
30	Dương Văn	Hoàn	12	Công nghệ vi sinh	702.000	
31	Nguyễn Thị	Thu	12	Công nghệ vi sinh	702.000	
32	Phan Hữu	Hiền	12	TT Bảo tồn và Phát triển nguồn gen cây trồng	702.000	
33	Phạm Đình	Ồn	12	TT Bảo tồn và Phát triển nguồn gen cây trồng	702.000	
34	Phan Thanh	Tùng	12	TT Bảo tồn và Phát triển nguồn gen cây trồng	702.000	
35	Đỗ Thị Ngọc	Anh	14	Dinh dưỡng và Thức ăn thủy sản	702.000	
36	Kim Minh	Anh	14	Môi trường và Bệnh thủy sản	702.000	
37	Đặng Thị	Hóa	14	Môi trường và Bệnh thủy sản	702.000	
38	Hoàng Thị	Quế	14	Nuôi trồng thủy sản	702.000	
39	Lê Thị Cẩm	Vân	14	Nuôi trồng thủy sản	702.000	
40	Vũ Mạnh	Hướng	25	Đội Bảo vệ	702.000	
41	Nguyễn Trung	Đức	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	

42	Đỗ Văn	Đức	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
43	Nguyễn Thị Kim	Dung	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
44	Nguyễn Văn	Hà	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
45	Trần Thị Thanh	Hà	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
46	Phạm Thị	Hải	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
47	Vũ Thị Bích	Hạnh	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
48	Đàm Ngọc	Hiên	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
49	Đinh Thị Thanh	Hiếu	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
50	Lương Văn	Hung	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
51	Trần Thị	Huyền	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
52	Trần Hoàng	Lan	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
53	Nguyễn Thị	Liên	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
54	Nguyễn Văn	Mười	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
55	Vũ Thị Bích	Ngọc	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
56	Nguyễn Thị	Sen	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
57	Nguyễn Thị	Son	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
58	Lê Văn	Thành	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
59	Đỗ Thị	Thi	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
60	Nguyễn Thị	Thu	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
61	Nguyễn Thị	Thúy	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
62	Vũ Hồng	Tiến	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
63	Phạm Văn	Tuân	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
64	Nguyễn Ngọc	Tuấn	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
65	Nguyễn Thanh	Tùng	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
66	Nguyễn Thị	Việt	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
67	Phạm Thị Ngọc	Yến	41	Viện Sinh học và Công nghệ nông nghiệp	702.000	
68	Vũ Ngọc	Anh	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
69	Bùi Tuấn	Anh	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
70	Trần Ngọc	ánh	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
71	Nguyễn Đức	Cảnh	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
72	Đỗ Văn	Chinh	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
73	Phạm Minh	Chính	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
74	Nguyễn Văn	Chương	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
75	Nguyễn Thị Thu	Hà	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
76	Bùi Thị Thanh	Hào	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
77	Hoàng Xuân	Hiệu	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
78	Đặng Thị	Hoan	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
79	Phan Văn	Hoàn	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
80	Cao Thị Ngọc	Huyền	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
81	Nguyễn Đăng	Lưu	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
82	Thân Văn	Mạnh	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
83	Bạch Lan	Phương	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
84	Đặng Trung	Son	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
85	Chu Thị	Thắm	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
86	Đinh Văn	Thắng	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
87	Nguyễn Hương	Thảo	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	
88	Phạm Đức	Thịnh	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000	

89	Đỗ Minh	Tuân	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000
90	Nguyễn Văn	Tuyển	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000
91	Phạm Thị Hồng	Vân	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000
92	Đỗ Quang	Việt	42	Viện Kinh tế và Thể chế nông nghiệp	702.000
93	Lê Thị	Hiền	46	Viện Sinh vật cảnh	702.000
94	Hà Thị Thu	Hương	46	Viện Sinh vật cảnh	702.000
95	Nguyễn Thị	Ngân	46	Viện Sinh vật cảnh	702.000
96	Nguyễn Lê	Thu	46	Viện Sinh vật cảnh	702.000
97	Lê Văn	Trình	46	Viện Sinh vật cảnh	702.000
98	Phạm Văn	Tuyển	46	Viện Sinh vật cảnh	702.000
99	Nguyễn Thị Thu	Hoa	47	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vi tảo, Nấm và Dược liệu	702.000
100	Nguyễn Thị	Luyến	47	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vi tảo, Nấm và Dược liệu	702.000
101	Lã Thị	Mẫn	47	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vi tảo, Nấm và Dược liệu	702.000
102	Nguyễn Hữu	Thắng	47	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vi tảo, Nấm và Dược liệu	702.000
103	Đỗ Thị	Xuân	47	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vi tảo, Nấm và Dược liệu	702.000
104	Lê Quang	Huy	47	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vi tảo, Nấm và Dược liệu	702.000
105	Nguyễn Thị	Mơ	47	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vi tảo, Nấm và Dược liệu	702.000
106	Nguyễn Hồng	Ngọc	47	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vi tảo, Nấm và Dược liệu	702.000
107	Nguyễn Thùy	Ninh	47	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vi tảo, Nấm và Dược liệu	702.000
108	Ngô Chí	Quyền	47	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vi tảo, Nấm và Dược liệu	702.000
109	Phạm Minh	Tuấn	47	Viện Nghiên cứu và Phát triển Vi tảo, Nấm và Dược liệu	702.000
110	Trần Thị Như	Hoa	48	Bệnh viện Cây trồng	702.000
111	Nguyễn Thu	Huyền	48	Bệnh viện Cây trồng	702.000
112	Phạm Văn	Chính	51	Trung tâm Nông nghiệp sinh thái và Đào tạo nghề	702.000
113	Nguyễn Ngọc	Dũng	51	Trung tâm Nông nghiệp sinh thái và Đào tạo nghề	702.000
114	Vũ Xuân	Hải	51	Trung tâm Nông nghiệp sinh thái và Đào tạo nghề	702.000
115	Phạm Thị	Hào	51	Trung tâm Nông nghiệp sinh thái và Đào tạo nghề	702.000
116	Trần Thị	Hiên	51	Trung tâm Nông nghiệp sinh thái và Đào tạo nghề	702.000
117	Phan Văn	Hồng	51	Trung tâm Nông nghiệp sinh thái và Đào tạo nghề	702.000
118	Phạm Thị	Huế	51	Trung tâm Nông nghiệp sinh thái và Đào tạo nghề	702.000
119	Nguyễn Thế	Thập	51	Trung tâm Nông nghiệp sinh thái và Đào tạo nghề	702.000
120	Bùi Thị Hồng	Hà	51	Trung tâm Nông nghiệp sinh thái và Đào tạo nghề	702.000
121	Trần Thị Lan	Hương	51	Trung tâm Nông nghiệp sinh thái và Đào tạo nghề	702.000
122	Tôn Thị Minh	Khánh	51	Trung tâm Nông nghiệp sinh thái và Đào tạo nghề	702.000
123	Hoàng Bảo	Ngọc	51	Trung tâm Nông nghiệp sinh thái và Đào tạo nghề	702.000
124	Nguyễn Minh	Phương	51	Trung tâm Nông nghiệp sinh thái và Đào tạo nghề	702.000
125	Nguyễn Hữu Cao	Cường	52	Trung tâm Khoa học công nghệ Tài nguyên và Môi trường	702.000
126	Trần Thị	Thoa	52	Trung tâm Khoa học công nghệ Tài nguyên và Môi trường	702.000
127	Nguyễn Thị Vân	Anh	58	Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh	702.000
128	Phạm Công	Đạt	58	Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh	702.000
129	Trịnh Thị Minh	Hằng	58	Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh	702.000
130	Nguyễn Đức	Hùng	58	Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh	702.000
131	Ngô Thị Cà	Liên	58	Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh	702.000
132	Hồ Thị	Liên	58	Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh	702.000
133	Nguyễn Thủy	Linh	58	Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh	702.000
134	Nguyễn Đức	Lương	58	Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh	702.000
135	Nguyễn Thị	Mỵ	58	Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh	702.000

136	Lê Thị Mỹ	Ninh	58	Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh	702.000
137	Trần Thị	Oanh	58	Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh	702.000
138	Triệu Phương	Thào	58	Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh	702.000
139	Nguyễn Cao Phương	Thào	58	Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh	702.000
140	Phạm Thị Kim	Cúc	62	Trung tâm Cung ứng nguồn nhân lực	702.000
141	Nguyễn Xuân	Đài	62	Trung tâm Cung ứng nguồn nhân lực	702.000
142	Phạm Thị	Dịu	62	Trung tâm Cung ứng nguồn nhân lực	702.000
143	Đặng Thị Thu	Hằng	62	Trung tâm Cung ứng nguồn nhân lực	702.000
144	Nguyễn Diệu	Hương	62	Trung tâm Cung ứng nguồn nhân lực	702.000
145	Phan Thị Diệu	Ninh	62	Trung tâm Cung ứng nguồn nhân lực	702.000
146	Nguyễn Thị	Thương	62	Trung tâm Cung ứng nguồn nhân lực	702.000
147	Nguyễn Thị Lan	Anh	64	TT Nghiên cứu Ong và Nuôi ong nhiệt đới	702.000
148	Nguyễn Thị	Thắm	64	TT Nghiên cứu Ong và Nuôi ong nhiệt đới	702.000
149	Trần Văn	Toàn	64	TT Nghiên cứu Ong và Nuôi ong nhiệt đới	702.000
150	Nguyễn Thị Vân	Anh	65	Trung tâm Ngoại ngữ và Đào tạo quốc tế	702.000
151	Nguyễn Thanh	Bình	65	Trung tâm Ngoại ngữ và Đào tạo quốc tế	702.000
152	Nguyễn Duy	Chinh	65	Trung tâm Ngoại ngữ và Đào tạo quốc tế	702.000
153	Trần Đức	Đoàn	65	Trung tâm Ngoại ngữ và Đào tạo quốc tế	702.000
154	Trần Thị Thùy	Linh	65	Trung tâm Ngoại ngữ và Đào tạo quốc tế	702.000
155	Hoàng Ngọc	Thái	65	Trung tâm Ngoại ngữ và Đào tạo quốc tế	702.000
156	Trần Thị Hoài	Thu	65	Trung tâm Ngoại ngữ và Đào tạo quốc tế	702.000
157	Lê Thị	Thùy	65	Trung tâm Ngoại ngữ và Đào tạo quốc tế	702.000
158	Nguyễn Thị	Toàn	65	Trung tâm Ngoại ngữ và Đào tạo quốc tế	702.000
159	Trần Diệu	Anh	66	Trung tâm Dạy nghề Cơ Điện và Đào tạo lái xe	702.000
160	Lê Thị	Hồng	66	Trung tâm Dạy nghề Cơ Điện và Đào tạo lái xe	702.000
161	Phạm Bảo	Linh	66	Trung tâm Dạy nghề Cơ Điện và Đào tạo lái xe	702.000
162	Trần Thị Liên	Minh	66	Trung tâm Dạy nghề Cơ Điện và Đào tạo lái xe	702.000
163	Lê Thị	Tâm	66	Trung tâm Dạy nghề Cơ Điện và Đào tạo lái xe	702.000
164	Nguyễn Huy	Thái	66	Trung tâm Dạy nghề Cơ Điện và Đào tạo lái xe	702.000
165	Nguyễn Thị	Hoàn	68	Trung tâm Tin học và Kỹ năng mềm VNUA	702.000
166	Nguyễn Thị Tuyết	Lan	68	Trung tâm Tin học và Kỹ năng mềm VNUA	702.000
167	Nguyễn Thị	Lan	68	Trung tâm Tin học và Kỹ năng mềm VNUA	702.000
168	Nguyễn Thị	Quỳnh	68	Trung tâm Tin học và Kỹ năng mềm VNUA	702.000
169	Lê Văn	Thuận	68	Trung tâm Tin học và Kỹ năng mềm VNUA	702.000
170	Nguyễn Thị Huyền	Trang	68	Trung tâm Tin học và Kỹ năng mềm VNUA	702.000
171	Trần Thị Nhật	Minh	68	Trung tâm Tin học và Kỹ năng mềm VNUA	702.000
172	Hà Thủy	Tiên	68	Trung tâm Tin học và Kỹ năng mềm VNUA	702.000
173	Lê Thị Quỳnh	Trang	68	Trung tâm Tin học và Kỹ năng mềm VNUA	702.000
174	Mai Văn	Anh	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000
175	Trịnh Tuấn	Anh	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000
176	Vũ Ngọc	Bách	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000
177	Nguyễn Thùy	Dung	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000
178	Phạm Thị	Giang	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000
179	Nguyễn Thu	Hà	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000
180	Đình Thúy	Hà	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000
181	Tạ Hồng	Hạnh	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000
182	Nguyễn Thị Ngân	Hạnh	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000

183	Đỗ Thị	Hiền	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000	
184	Ngô Văn	Hiếu	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000	
185	Trương Thị	Hương	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000	
186	Nguyễn Thị	Liên	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000	
187	Phạm Thị	Lý	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000	
188	Trần Đức	Nam	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000	
189	Hoàng Thị	Như	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000	
190	Nguyễn Đình	Phóng	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000	
191	Phạm Thế	Phương	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000	
192	Mạc Thị	Phượng	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000	
193	Vương Minh	Tâm	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000	
194	Nguyễn Thị Minh	Thúy	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000	
195	Nguyễn Thị	Yến	71	Cty TNHH MTV Đầu tư PT và DV Học viện NN VN	702.000	
Cộng					136.890.000	

Bằng chữ: Một trăm ba mươi sáu triệu, tám trăm chín mươi ngàn đồng chẵn

MI TRUY